

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 53/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;

Địa chỉ trụ sở: Số 22 N, phường T, quận H, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T – Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản.

Người được ủy quyền lại: Ông Đỗ Minh T – Chức vụ: Chuyên viên Quản lý khách hàng – Phòng quản lý khách hàng Không tài sản bảo đảm – Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản.

1.2. Bị đơn: Ông Thế Thành N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tập thể tổ 5, phường Đ, quận B, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tạm tính tới ngày 06/3/2025, ông Thế Thành N còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền: (Đơn vị: VNĐ)

STT	Nghĩa vụ nợ	Số liệu
1	Tổng nợ gốc	153,106,221

STT	Nghĩa vụ nợ	Số liệu
2	Nợ lãi trong hạn	30,691,421
3	Nợ lãi quá hạn	125,735,018
4	Tổng cộng	309,532,660

Phát sinh từ Giấy đề nghị cấp tín dụng, phương án vay kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 876/HĐCV/PVB-HBT ký ngày 07/11/2019.

2.2. Ngân hàng TMCP Đ và ông Thế Thành N thống nhất thỏa thuận cho ông Thế Thành N được trả nợ theo lộ trình từ tháng 4/2025 đến tháng 8/2025 để ông Thế Thành N tắt toán khoản vay trên.

Ông Thế Thành N còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất trên dư nợ gốc tương ứng với thời gian chậm thanh toán theo quy định tại Giấy đề nghị cấp tín dụng, phương án vay kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 876/HĐCV/PVB-HBT ký ngày 07/11/2019 tính từ ngày 07/3/2025 cho đến khi trả hết nợ.

2.3. Về án phí: Ông Thế Thành N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hòa giải thành là 7,738,000 VNĐ (Bảy triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 7,200,000 VNĐ (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí Nguyên đơn đã nộp theo Biên lai số BLTU/23 số 0075662 ngày 07 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi Hành án Dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKS ND B;
- Chi cục THA DS B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN